

Số: 281/BC-STP

An Giang, ngày 07 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2047/SXD-VP ngày 10/7/2019 của Sở Xây dựng về việc thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách lĩnh vực xây dựng của phòng Quản lý đô thị và phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với công chức, viên chức khi được xem xét đề nghị bổ nhiệm và các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Điểm d Khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định:

“Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

....

d) Dự thảo các văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở; cấp trưởng, cấp phó của Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi phối hợp, thống nhất với các Sở quản lý ngành, lĩnh vực liên quan. ...”

Tại Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; ...”

Căn cứ các quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang là ***cần thiết và đúng thẩm quyền.***

III. Dự thảo Quyết định

1. Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi của dự thảo Quyết định theo Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BXD-BNV:

“Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng; cấp trưởng, cấp phó của phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang”

2. Điều chỉnh dấu phẩy (,) thành dấu chấm (.) tại căn cứ cuối cùng của căn cứ ban hành dự thảo Quyết định.

3. Điều chỉnh nơi nhận của dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

IV. Dự thảo Quy định

1. Điều 2

Khoản 1, Khoản 2 Điều 2 dự thảo quy định:

“1. Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh quy định tại Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức khi được xem xét đề nghị quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh nêu tại Quy định này được áp dụng để làm căn cứ cho Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại cụm từ “*xem xét đề nghị quy hoạch*” và cụm từ “*bổ nhiệm lại*” tại Khoản 1 Điều 2 dự thảo. Quy định tại dự thảo ban hành để áp dụng đối với trường hợp được bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương. Không áp dụng đối với trường hợp quy hoạch, bổ nhiệm lại (bổ nhiệm lại đã được quy định tại Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg), mà chỉ là cơ sở để xem xét quy hoạch, bổ nhiệm lại như Khoản 2 dự thảo đã quy định. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh quy định tại Khoản 1 cho phù hợp.

2. Điều 4

a) Khoản 5 Điều 4 dự thảo quy định:

“5. Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức, kinh nghiệm về khoa học lãnh đạo và quản lý; có trình độ hiểu biết về chuyên môn, nghiệp vụ các lĩnh vực thuộc chuyên ngành xây dựng và các lĩnh vực khác phù hợp với vị trí dự kiến bổ nhiệm; đủ năng lực và sức khỏe để làm việc hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại quy định này, trùng lặp với các tiêu chuẩn về trình độ tại Khoản 1, 2, 3, 6 Điều 5 dự thảo. Riêng tiêu chuẩn về “đủ năng lực và sức khỏe để làm việc hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao” đã được quy định tại Khoản 6 Điều 6 dự thảo.

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 7 Điều 4, vì có nội dung tương đồng nhau.

3. Điều 6

Khoản 7 Điều 6 dự thảo quy định:

“7. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.”. Đề nghị rà soát quy định này vì yêu cầu hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đã được quy định tại Điều 7, Điều 8 dự thảo.

4. Điều 7

a) Đề xuất điều chỉnh tiêu đề Điều 7 như sau: “**Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng**”.

b) Đề xuất bố cục trình bày của Điều 7: Điều chỉnh quy định tại Điểm a Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 7 thành quy định áp dụng chung cho tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*Có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại...*” thành “*Có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại...*”.

c) Khoản 1 Điều 7

- Điều chỉnh cụm từ “*đáp ứng các điều kiện*” thành cụm từ “*đáp ứng các tiêu chuẩn*” trong câu “*Người được bổ nhiệm Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở xây dựng phải đáp ứng các điều kiện sau*”. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*Người được bổ nhiệm*” trong câu trên cho phù hợp, vì đây là quy định yêu cầu tiêu chuẩn đối với chức danh.

- Điểm b Khoản 1 Điều 7 dự thảo quy định: “b) *Có ít nhất 05 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí dự kiến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.*”.

Thứ nhất, Quy định về bổ nhiệm lại thực hiện theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg. Đồng thời, theo quy định trên thì không xảy ra trường hợp bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng mà chưa đủ 05 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên. Do đó, không cần thiết quy định cụm từ “*bổ nhiệm lại*” tại quy định này.

Thứ hai: Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ quy định: *giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí dự kiến bổ nhiệm.*

- Điểm c Khoản 1 quy định: “c) *Đã từng giữ chức danh Phó Trưởng phòng*

hoặc tương đương trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương.”

Thứ nhất: Điều chỉnh cụm từ “*Đã từng*” cho phù hợp, vì trường hợp đang giữ chức danh Phó Trưởng phòng thì có thuộc tiêu chuẩn trên hay không.

Thứ hai: Điều chỉnh cụm từ “*chức vụ*” thành “*chức danh*”.

Thứ ba: Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 1. Trường hợp chuyên viên được bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng (đã qua 03 năm giữ ngạch chuyên viên) thì có được bổ nhiệm Trưởng phòng hay không (vì chưa đủ 05 năm giữ ngạch chuyên viên).

d) Khoản 2 Điều 7

- Điều chỉnh cụm từ “*đáp ứng các điều kiện*” thành cụm từ “*đáp ứng các tiêu chuẩn*” trong câu “*Người được bổ nhiệm Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở xây dựng phải đáp ứng các điều kiện sau.*” tại Khoản 2 Điều 7 dự thảo. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*Người được bổ nhiệm*” trong câu trên cho phù hợp, vì đây là quy định yêu cầu tiêu chuẩn đối với chức danh.

- Bỏ cụm từ “*bổ nhiệm lại*” tại Điểm b, cụm từ “*giữ chức vụ Phó Trưởng phòng*” tại Điểm c vì không cần thiết.

5. Điều 8

a) Đề xuất điều chỉnh cụm từ “**Điều kiện bổ nhiệm**” thành “**Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh**” tại tiêu đề Điều 8.

b) Rà soát, điều chỉnh cụm từ “*phụ trách lĩnh vực ngành xây dựng*” tại Khoản 1, Khoản 2 và trong toàn bộ nội dung dự thảo cho phù hợp.

Đồng thời, Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BXD-BNV quy định:

“Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

....

d) Dự thảo các văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở; cấp trưởng, cấp phó của Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi phối hợp, thống nhất với các Sở quản lý ngành, lĩnh vực liên quan. ...”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất với các Sở quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan trước khi ban hành điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó của phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Đề xuất bố cục trình bày của Điều 8: Điều chỉnh quy định tại Điểm a Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 8 thành quy định áp dụng chung cho tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*Có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại...*” thành “*Có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại...*”.

c) Khoản 1 Điều 8

- Điều chỉnh cụm từ “*đáp ứng các yêu cầu*” thành cụm từ “*đáp ứng các tiêu chuẩn*” trong câu “*Người được bổ nhiệm Trưởng phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế - Hạ tầng phụ trách lĩnh vực ngành xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đáp ứng các yêu cầu sau*”. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*Người được bổ nhiệm*” cho phù hợp, vì đây là tiêu chuẩn đối với chức danh.

- Điểm b Khoản 1 Điều 8 dự thảo quy định: “*b) Có ít nhất 05 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí dự kiến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại*”.

Thứ nhất, Quy định về bổ nhiệm lại thực hiện theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg. Đồng thời, theo quy định trên thì không xảy ra trường hợp bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng mà chưa đủ 05 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên. Do đó, không cần thiết quy định cụm từ “*bổ nhiệm lại*” tại quy định này.

Thứ hai: Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ quy định: *giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tại các vị trí dự kiến bổ nhiệm*.

- Điểm c Khoản 1 quy định: “*c) Đã từng giữ chức danh Phó Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương*”.

Thứ nhất: Điều chỉnh cụm từ “*Đã từng*” cho phù hợp, vì trường hợp đang giữ chức danh Phó Trưởng phòng thì có thuộc tiêu chuẩn trên hay không.

Thứ hai: Điều chỉnh cụm từ “*chức vụ*” thành “*chức danh*”.

Thứ ba: Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý Điểm b và Điểm c Khoản 1. Trường hợp chuyên viên được bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng (đã qua 03 năm giữ ngạch chuyên viên) thì có được bổ nhiệm Trưởng phòng hay không (vì chưa đủ 05 năm giữ ngạch chuyên viên).

d) Khoản 2 Điều 8

- Điều chỉnh cụm từ “*đáp ứng các yêu cầu*” thành cụm từ “*đáp ứng các tiêu chuẩn*” trong câu “*Người được bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế - Hạ tầng phụ trách lĩnh vực ngành xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu sau*” tại Khoản 2 Điều 8 dự thảo. Đồng thời, điều chỉnh cụm từ “*Người được bổ nhiệm*” trong câu trên cho phù hợp, vì đây là quy định yêu cầu tiêu chuẩn đối với chức danh.

- Bỏ cụm từ “*bổ nhiệm lại*” tại Điểm b, cụm từ “*giữ chức vụ Phó Trưởng phòng*” tại Điểm c vì không cần thiết

6. Điều 9

Khoản 2 Điều 9 dự thảo quy định:

“*2. Trường hợp đặc biệt đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng khi hết thời gian giữ chức vụ bổ nhiệm mà chưa đảm bảo chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định thì cơ quan có văn bản báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên quản lý về công tác cán bộ*”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại quy định trên, trường hợp nào được xác định là trường hợp đặc biệt, nhằm đảm bảo tính minh bạch của văn bản quy phạm pháp luật. Đảm bảo mọi đối tượng đều bình đẳng trong việc áp dụng các điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này.

7. Điểm b Khoản 3 Điều 10

Bỏ dấu ngoặc đơn và không in nghiêng cụm từ “(sau khi đã trao đổi, thống nhất với Giám đốc Sở Xây dựng bằng văn bản)”.

8. Tiêu đề điều: Cần xác định rõ Điều 4, Điều 5 là tiêu chuẩn chung, Điều 6 là điều kiện, Điều 7 là tiêu chuẩn cụ thể.

V. Ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày

1. Không sử dụng dấu hai chấm (:) sau tiêu đề điều, không in đậm các Khoản trong nội dung dự thảo.

3. Bỏ cụm từ “V/v” tại trích yếu của dự thảo Tờ trình. Điều chỉnh trích yếu của dự thảo Tờ trình cho thống nhất với tên gọi của dự thảo Quyết định.

4. Không sử dụng dấu gạch đầu dòng thể hiện các ý trong một điểm tại Khoản 3 Điều 10 dự thảo Quy định.

5. Sử dụng dấu câu phù hợp trong nội dung quy định tại Điều 11 dự thảo.

6. Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý tên gọi của phòng Kinh tế và Hạ tầng theo Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BXD-BNV hay phòng Kinh tế - Hạ tầng như dự thảo Quyết định.

VI. Ý kiến đề xuất

1. Qua nghiên cứu hồ sơ góp ý dự thảo Quyết định, chưa có ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ. Đề xuất cơ quan soạn thảo nên lấy ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ trước khi trình dự thảo.

2. Đề nghị bổ sung trong nội dung dự thảo Tờ trình về cơ sở quy định tiêu chuẩn, điều kiện đối với các chức danh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn